

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Quyết toán Ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Hải Dương
(Tài liệu báo cáo tại kì họp thứ 15 - HĐND tỉnh khóa XVI)

Căn cứ Nghị định 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Năm 2019 Kiểm toán Nhà nước Khu vực VI thực hiện kiểm toán ngân sách địa phương tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát và điều chỉnh các nội dung về thu chi ngân sách 2019 theo kiến nghị của đoàn Kiểm toán nhà nước khu vực VI.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết toán Ngân sách nhà nước năm 2019 như sau:

I. QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 20.060 tỷ 147 triệu đồng, bằng 135% dự toán Trung ương giao và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 117% cùng kì năm trước (Ngân sách địa phương được hưởng: 14.843 tỷ 675 triệu đồng), cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2019 HĐND giao	Quyết toán năm 2019	Tỷ lệ% QT/DT HĐND giao
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	14.882.000	20.060.147	135%
I	Thu nội địa	12.062.000	16.081.161	133%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý	1.110.000	1.047.813	94%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	120.000	158.014	132%
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	4.160.000	4.288.876	103%

4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	2.750.000	2.985.231	109%
5	Lệ phí trước bạ	435.000	586.309	135%
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-	103	
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	28.000	32.890	117%
8	Thuế thu nhập cá nhân	770.000	840.304	109%
9	Thuế bảo vệ môi trường	590.000	599.840	102%
10	Phí, lệ phí	170.000	150.489	89%
11	Tiền sử dụng đất	1.400.000	4.540.419	324%
12	Thu tiền thuê đất, mặt nước	280.000	297.760	106%
13	Thu tiền sử dụng khu vực biển	-	-	
14	Thu từ bán tài sản nhà nước	-	587	
15	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước	-	-	
16	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	-	88	
17	Thu khác ngân sách	150.000	311.525	208%
18	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	30.000	84.585	282%
19	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	18.000	101.092	562%
20	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	11.000	15.070	
21	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả xổ số điện toán)	40.000	40.166	100%
II	Thu dầu thô	-	-	
III	Thu Hải quan	2.820.000	3.858.482	137%
IV	Thu Viện trợ	-	4.086	
V	Các khoản huy động, đóng góp	-	59.732	
VI	Thu hồi vốn của Nhà nước	-	56.686	
B	THU CHUYỂN GIAO NGÂN SÁCH	0	11.371.027	
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	11.285.666	
1	Bổ sung cân đối	-	5.619.983	
2	Bổ sung có mục tiêu	-	5.665.683	
2.1	Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn trong nước	-	5.644.776	
2.2	Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn ngoài nước	-	20.907	
II	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	-	30.701	
III	Hỗ trợ từ địa phương khác	-	54.660	
C	THU CHUYỂN NGUỒN	-	4.071.436	

D	THU KẾT DƯ NGÂN SÁCH	-	321.667	
E	Ghi thu tiền bồi thường GPMB nhà đầu tư ứng trước		66.271	
	TỔNG SỐ (A+B+C+D+F)	14.882.000	35.890.548	

Tổng thu ngân sách địa phương là 30.671 tỷ 394 triệu (không bao gồm phần điều tiết Ngân sách Trung ương 5.219 tỷ 154 triệu đồng), bao gồm:

- Thu ngân sách nhà nước	14.843.675	triệu đồng
- Thu chuyển giao ngân sách các cấp	11.368.345	triệu đồng
- Thu chuyển nguồn	4.071.436	triệu đồng
- Thu kết dư	321.667	triệu đồng
- Ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB	66.271	triệu đồng

Nếu loại trừ thu chuyển giao giữa ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương và ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB là: **9.918 tỷ 708 triệu đồng, bao gồm**

- Thu chuyển giao cấp huyện:	6.012.657	triệu đồng
- Thu chuyển giao NS cấp xã:	3.839.780	triệu đồng
- Ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB	66.271	triệu đồng

Thì số thực thu của NSDP năm 2019 là : 20.752 tỷ 686 triệu đồng, bao gồm:

- Thu nội địa:	14.723.171	triệu đồng
- Thu viện trợ:	4.086	triệu đồng
- Thu các khoản huy động đóng góp	59.732	triệu đồng
- Thu hồi vốn NSNN và thu quỹ dự trữ tài chính:	56.686	triệu đồng
- Thu kết dư ngân sách năm 2018:	321.667	triệu đồng
- Thu chuyển nguồn từ 2018 sang:	4.071.436	triệu đồng
- Thu bổ sung từ NSTW:	1.487.889	triệu đồng
- Thu từ NS cấp dưới nộp lên:	28.019	triệu đồng

II. QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2019

Tổng chi ngân sách địa phương: 30.272 tỷ 417 triệu đồng, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND quyết định	Quyết toán năm 2019	Tỷ lệ% QT/DT HĐND giao
A	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	11.983.368	30.153.063	252%
A1	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	11.221.602	18.953.211	169%

I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	2.181.809	5.157.715	236%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	2.141.809	5.132.753	240%
2	Chi từ nguồn xổ số kiến thiết	40.000	24.962	62%
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	8.812.886	9.747.931	111%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	1.255.048	1.324.327	106%
2	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	3.695.103	3.852.356	104%
4	Chi sự nghiệp Y tế	1.001.405	1.156.079	115%
5	Chi sự nghiệp KH công nghệ	41.130	36.192	88%
6	Chi sự nghiệp văn hoá thể thao	149.009	158.424	106%
7	Chi sự nghiệp phát thanh TH	65.093	73.599	113%
8	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	674.386	628.375	93%
9	Chi quản lý NN, Đảng và đoàn thể	1.676.384	2.155.292	129%
10	Chi hỗ trợ an ninh địa phương	70.147	113.415	162%
11	Chi SN quốc phòng địa phương	175.725	191.498	109%
12	Chi khác ngân sách	9.456	58.374	617%
IV	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	224.877	0	0%
V	CHI BỔ SUNG QUỸ DTTC	1.230	1.230	100%
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	0	4.045.710	
VIII	CHI TRẢ LÃI VAY ĐTPT	800	625	
A2	CHI CTMT TW CB QUA NSDP	761.766	1.316.714	173%
A3	CHI BỔ SUNG CHO NS CẤP DƯỚI		9.797.777	
A4	CHI NỘP NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	0	30.701	
A5	CHI HỖ TRỢ ĐỊA PHƯƠNG KHÁC	0	54.660	
B	BỘI THU NGÂN SÁCH	22.100	53.083	
C	GHI CHI TIỀN THUÊ ĐẤT NHÀ ĐÀU TƯ TỰ NGUYỆN ỨNG TRƯỚC ĐỂ BỒI THƯỜNG GPMB		66.271	
	TỔNG CHI NSDP(A+B+C)	12.005.468	30.272.417	

Tổng chi ngân sách địa phương:

30.272.417 triệu đồng

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách:	18.953.211 triệu đồng
- Chi CTMT cân đối qua NSDP:	1.316.714 triệu đồng
- Chi bổ sung cho NS cấp dưới:	9.797.777 triệu đồng
- Chi nộp NS cấp trên:	30.700 triệu đồng
- Chi hỗ trợ địa phương khác:	54.660 triệu đồng
- Bội thu ngân sách:	53.083 triệu đồng
- Ghi chi tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB:	66.271 triệu đồng

Nếu loại trừ chi chuyển giao ngân sách địa phương và ghi chi tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB là: 9.918 tỷ 708 triệu đồng, bao gồm:

+ Chi chuyển giao cho NS huyện:	6.012.657 triệu đồng
+ Chi chuyển giao cho NS xã:	3.839.780 triệu đồng
+ Ghi chi tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB:	66.271 triệu đồng

Thì số thực chi ngân sách địa phương năm 2019 là: 20.353 tỷ 709 triệu đồng, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách:	18.953.211 triệu đồng
+ Chi đầu tư phát triển:	5.157.715 triệu đồng
+ Chi Thường xuyên:	9.747.931 triệu đồng
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.230 triệu đồng
+ Chi chuyển nguồn:	4.045.710 triệu đồng
+ Chi trả lãi vay:	625 triệu đồng
- Chi CTMT cân đối qua NSDP:	1.316.714 triệu đồng
- Chi nộp NS cấp trên:	30.701 triệu đồng
- Bội thu ngân sách:	53.083 triệu đồng

C. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH VÀ XỬ LÝ KẾT DƯ.**I. Cân đối ngân sách địa phương**

1. Tổng thu ngân sách địa phương: **30.671 tỷ 394 triệu đồng.**
2. Tổng chi ngân sách địa phương: **30.272 tỷ 417 triệu đồng.**
3. Kết dư ngân sách địa phương : **398 tỷ 977 triệu đồng.**

II. Phân tích kết dư ngân sách:

1. Kết dư ngân sách tỉnh: 93 tỷ 868 triệu đồng.
2. Kết dư ngân sách huyện, thành phố, thị xã: 243 tỷ 774 triệu đồng.
3. Kết dư ngân sách xã: 61 tỷ 334 triệu đồng.

III. Xử lý kết dư

Theo quy định tại điều 71 Luật Ngân sách nhà nước về xử lý kết dư ngân sách nhà nước:

“1. Kết dư ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh được sử dụng để chi trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Trường hợp còn kết dư ngân sách thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp; trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau; trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức 25% dự toán chi ngân sách hằng năm thì số kết dư còn lại hạch toán vào thu ngân sách năm sau.

2. Kết dư ngân sách huyện, cấp xã được hạch toán vào thu ngân sách năm sau.”

UBND tỉnh đề nghị xử lý kết dư ngân sách năm 2019 như sau:

1. Ngân sách tỉnh:

- Thực hiện hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2020 để hoàn trả Kho bạc nhà nước tỉnh số phí sử dụng ngân quỹ nhà nước còn thiếu 171 triệu đồng.

- Số còn lại 93 tỷ 697 triệu đồng thực hiện như sau:

+ Chuyển 50% vào Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh.

+ Chuyển 50% vào thu ngân sách tỉnh năm 2020

2. Ngân sách huyện, thành phố: Chuyển kết dư ngân sách huyện, thành phố 243 tỷ 774 triệu đồng vào thu ngân sách huyện, thành phố năm 2020.

3. Ngân sách xã, phường, thị trấn: Chuyển kết dư ngân sách xã, phường, thị trấn 61 tỷ 335 triệu đồng vào thu ngân sách xã, phường, thị trấn năm 2020.

Trên đây là số liệu Quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự họp kỳ họp thứ 15 HĐND tỉnh khoá XVI;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, Thư (30b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Dương Thái

